TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: **198**/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 04 tháng 05 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 116/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông NTD, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: 49 TĐ, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà ĐTHY, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 387/29/26A PHL, Tổ 3, Ấp 4, xã PK, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông NTD và bà ĐTHY xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông NTD và bà ĐTHY xác nhận có một con chung tên NMGH, sinh ngày 03/05/2019. Ông NTD và bà ĐTHY thỏa thuận như sau: Giao con chung tên NMGH, sinh ngày 03/05/2019 cho bà ĐTHY trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên dương sự tự thỏa thuận giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông NTD và bà ĐTHY xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí LHST: Ông NTD thỏa thuận nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông NTD và bà ĐTHY thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2019 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/05/2019).

- Về con chung: Giao con chung tên NMGH, sinh ngày 03/05/2019 cho bà ĐTHY trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên dương sự tự thỏa thuận giải quyết.

Ông NTD có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông NTD và bà ĐTHY xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí LHST: Ông NTD tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2022/0017684 ngày 10/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông NTD đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đoàn Thanh Trúc